HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ **CTY CP MAY XK PHAN THIẾT** ----oOo----	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** -----oOo-----
Số: 01 / BC	*Phan Thiết, ngày 15 tháng 3 năm 2021*

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT (dự thảo)

- Căn cứ nhiệm vụ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định trong điều lệ hoạt động của Công Ty CP May Xuất Khẩu Phan Thiết.
- Căn cứ nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Công Ty do Công Ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Phía Nam kiểm.

  Ban kiểm soát báo cáo đánh giá tình hình hoạt động năm 2020 của Công ty Cổ phần may Xuất khẩu Phan Thiết.

I/ CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

- Tham gia một số cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Tham gia làm việc với ban Tổng giám đốc về kế hoạch kinh doanh năm và báo cáo tình hình thực hiện.
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính của Công ty.
- Xem xét báo cáo của tổ chức kiểm toán.
- Đại diện Ban kiểm soát cũng tham gia vào Ban quản lý hoạt động thường ngày của đơn vị để có những thông tin chính xác và thường xuyên về các hoạt động của Công Ty.

II/ KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

- Hội đồng quản trị và ban Tổng giám đốc đã tuân thủ các qui định của Pháp luật trong công tác quản lý. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo qui định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CP MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT
Ký ngày: 18/3/2021 06:56:06

- Các quyết định của Ban Tổng giám đốc đều được ban hành một cách hợp pháp, đúng thẩm quyền và kịp thời. Các quyết định vượt thẩm quyền của Ban Tổng giám đốc đều được ban hành sau khi Ban Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị phê duyệt bằng nghị quyết.
- Công ty đã chấp hành đầy đủ và nghiêm túc quy định của pháp luật, sở giao dịch chứng khoán về thông tin đối với Công Ty cổ phần đại chúng và Công Ty niêm yết.

Dựa trên kết quả kiểm tra, giám sát Ban kiểm soát nhất trí với các nội dung trong báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành năm 2020 của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

III/ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020:

- Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2020.

+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ là 396.994.829.140 đồng.

+ Lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp là 43.132.411.122 đồng

- Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2020 cũng như kết quả kinh doanh trong năm tài chính 2020, phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Ban kiểm soát xin cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, giám đốc và các bộ phận phòng ban Công Ty CP May Xuất Khẩu Phan Thiết đã tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ năm 2020.

Trân trọng!

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

NGUYỄN TẤN VŨ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
CTY CP MAY XK PHAN THIẾT	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
-----oOo----	-----oOo-----
Số : 01-2021 NQ-ĐHCĐ	*Phan Thiết, ngày 11 tháng 04 năm 2021*

NGHỊ QUYẾT (dự thảo)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTY CP MAY XK PHAN THIẾT

PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020

Căn cứ vào điều lệ của Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết

Căn cứ vào biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết ngày 11/04/2021.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XK PHAN THIẾT

QUYẾT NGHỊ

Điều 1 : Thông qua báo cáo tổng kết năm 2020 của HĐQT, của Ban kiểm soát và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Ban tổng giám đốc đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu chính sau :

- Tổng doanh thu :	**396.994.829.140**	đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	**49.725.710.856**	đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp :	**6.593.299.734**	đồng
- Lợi nhuận sau thuế :	**43.132.411.122**	đồng

Điều 2: Thông qua nhiệm vụ Kế hoạch năm 2021 với một số chỉ tiêu chính sau:

- Tổng doanh thu :	**434.189.663.000**	**đồng**
- Lợi nhuận trước thuế :	**46.689.248.000**	**đồng**
- Thuế thu nhập doanh nghiệp 20%	**9.337.849.600**	**đồng**
- Lợi nhuận sau thuế:	**37.351.398.400**	**đồng**
- Chia cổ tức 20% vốn điều lệ	**9.728.770.000**	**đồng**
- Đầu tư:	**4.134.718.000**	**đồng**
Trong đó: Máy móc thiết bị	*4.134.718.000*	*đồng*

Trong trường hợp dịch covid-19 ảnh hưởng lớn tới tình hình sản xuất kinh doanh của công ty thì giao cho HĐQT và Ban Tổng giám đốc xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch nhưng không được giảm quá 30% so với chỉ tiêu đã đề ra.

Điều 3: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 :

Lợi nhuận sau thuế năm 2020	**43.132.411.122 đồng**
Phân phối :	
- Trích lập quĩ khen thưởng phúc lợi 10%/LN 2020	4.313.240.000 đồng
- Chi trả cổ tức 20% năm 2020	9.728.770.000 đồng
- Để lại dự phòng chưa phân phối	29.090.401.122 đồng
Cộng	**43.132.411.122 đồng**

Điều 4: Thống nhất phát hành 138.000 cổ phiếu bán ưu đãi cho công nhân viên thuộc đối tượng có chức vụ quản lý trong Công ty. Ủy quyền cho HĐQT Công ty xây dựng

phương án, giá bán, Xét duyệt danh sách thực hiện đợt phát hành này theo đúng qui định của pháp luật hiện hành.

Điều 5: **Thống nhất điều chỉnh sửa đổi điều 5, điểm 1 của điều lệ Công ty**, nâng vốn điều lệ của công ty lên **50.023.850.000 đồng** và số cổ phần là **5.002.385 cổ phần** khi được UBCKNN cho phép phát hành 138.000 cổ phiếu.

Điều 6: **Thông qua kết quả bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2023**

*** Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021- 2023:**

1- **Ông: Huỳnh Văn Nghi- giữ chức Chủ tịch HĐQT**
2- **Ông: Nguyễn Quốc Bình- giữ chức Phó chủ tịch HĐQT**
3- **Ông: Lê Thanh Hoài Vũ- thành viên HĐQT- Tổng giám đốc**
4- **Bà : Đặng Thùy Mai - thành viên HĐQT- Phó tổng giám đốc**
5- **Bà : Trần Thị Tuyết Thanh- thành viên HĐQT**

***Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2023 :**

1- **Ông: Nguyễn Tấn Vũ- giữ chức trưởng ban kiểm soát**
2- **Ông: Nguyễn Hữu Thắng- thành viên Ban kiểm soát**
3- **Ông: Đoàn Tấn Kiểu- thành viên Ban kiểm soát**

Điều 7: **Tổ chức thực hiện :**

- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết có trách nhiệm lãnh đạo Công ty thực hiện các nội dung của bản nghị quyết này.
- Nghị quyết sẽ được thông báo tới tất cả cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết biết và thực hiện .

Nghị quyết này đã được đại hội nhất trí biểu quyết thông qua 100% có hiệu lực từ ngày 11/04/2020 ./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

HUỲNH VĂN NGHI

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT
282 NGUYỄN HỘI , PHAN THIẾT , BÌNH THUẬN
ĐIỆN THOẠI : 02523821947 ; FAX : 02523823347
WEBSITE : www.phanthietgarment.com.vn
-----o0o-----

BIÊN BẢN (dự thảo)
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Hôm nay, vào lúc 7giờ, ngày 11 tháng 04 năm 2021, tại hội trường Công ty CP may XK Phan Thiết, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP may XK Phan Thiết năm 2021 được nhóm họp.

THÀNH PHẦN DỰ ĐẠI HỘI GỒM CÓ:

+ Tổng số cổ đông triệu tập theo danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số: 115/2021-PTG/VSD-ĐK, ngày 24 / 02 /2021 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh là 271 người , sở hữu 4.864.385 cổ phần = 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
+ Tổng số cổ đông dự đại hội đồng cổ đông hôm nay: .... người, sở hữu và đại diện sở hữu: ..... cổ phần = ... % số cổ phần có quyền biểu quyết.
+ Tổng số cổ đông vắng mặt có ủy quyền: ... người, số cổ phần ủy quyền: ..... cổ phần.
+ Tổng số cổ đông vắng mặt không ủy quyền: .... người, số cổ phần không ủy quyền: ..... cổ phần (Có danh sách cổ đông dự họp đính kèm).

NỘI DUNG CỤ THỂ:

I/ Tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021:

+ Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông hiện diện: ..../ 271 người, sở hữu và đại diện sở hữu: ..... cổ phần = ... % số cổ phần có quyền biểu quyết

Những người hiện diện đều có đủ tư cách cổ đông. Những người đại diện cổ đông đều có sự ủy quyền hợp pháp bằng văn bản.

Căn cứ điều 18 điều lệ Công ty CP may XK Phan Thiết và khoản 1 điều 145 luật doanh nghiệp năm 2020, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công Ty Cổ Phần May Xuất Khẩu Phan Thiết được tiến hành hợp lệ (có báo cáo thẩm tra cổ đông kèm theo).

II/ Chủ tọa Đại hội:

Ông HUỲNH VĂN NGHI, Chủ tịch HĐQT (theo như quy định tại điều 19, điểm 4 điều lệ Công ty)

III/ Bầu ban thư ký:

1/ Ông: NGUYỄN TẤN VŨ
2/ Bà: TRẦN THÙY BẢO

Biểu quyết: Số người tán thành ... người, sở hữu và đại diện sở hữu ..... cổ phần / 4.864.385 cổ phần biểu quyết, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

IV/ Thông qua nội dung, chương trình Đại hội:

Nội dung đại hội: Theo giấy mời họp ĐHĐCĐ ngày: 02/03/2021 cụ thể như sau:

1- Thông qua báo cáo của HĐQT tình hình thực hiện năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021 và các năm 2022,2023.
2- Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020
3- Thông qua báo cáo năm 2020 của Ban kiểm soát (BKS).

4- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.
5- Bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021- 2023.
6- Biểu quyết phát hành 138.000 cổ phiếu ưu đãi bán cho cán bộ quản lý công ty.

Biểu quyết: Số người tán thành .... người, sở hữu và đại diện sở hữu ..... cổ phần / 4.864.385 cổ phần biểu quyết, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Đại hội tiến hành thực hiện các nội dung trên
Sau khi nghe các báo cáo của Chủ tịch HĐQT, BKS và của Giám đốc tài chính công ty. Đại hội thảo luận và thống nhất như sau:

1/ Thống nhất báo cáo của HĐQT tổng kết năm 2020 và nhiệm vụ năm 2021 với một số chỉ tiêu chính sau:

a. Kết quả thực hiên năm 2020 với một số chỉ tiêu chính sau:

- Tổng doanh thu :	**396.994.829.140**	đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	**49.725.710.856**	đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp :	**6.593.299.734**	đồng
- Lợi nhuận sau thuế :	**43.132.411.122**	đồng

b. kế hoạch năm 2021

- Tổng doanh thu :	**434.189.663.000**	**đồng**
- Lợi nhuận trước thuế :	**46.689.248.000**	**đồng**
- Thuế thu nhập doanh nghiệp 20%	**9.337.849.600**	**đồng**
- Lợi nhuận sau thuế:	**37.351.398.400**	**đồng**
- Chia cổ tức 20% vốn điều lệ	**9.728.770.000**	**đồng**
- Đầu tư:	**4.134.718.000**	**đồng**
Trong đó: Máy móc thiết bị	*4.134.718.000*	*đồng*

Trong trường hợp dịch covid-19 ảnh hưởng lớn tới tình hình sản xuất kinh doanh của công ty thì giao cho HĐQT và Ban Tổng giám đốc xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch nhưng không được giảm quá 30% so với chỉ tiêu đã đề ra.

Biểu quyết: Số người tán thành ... người, sở hữu và đại diện sở hữu ..... cổ phần / 4.864.385 cổ phần biểu quyết, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

2/ Đại hội tiến hành bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2023

*** Hội đồng quản trị gồm các ứng cử viên:**

1- Ông: Huỳnh Văn Nghi
2- Ông: Nguyễn Quốc Bình
3- Ông: Lê Thanh Hoài Vũ
4- Bà: Đặng Thùy Mai
5- Bà: Trần Thị Tuyết Thanh

***Ban kiểm soát gồm các ứng cử viên:**
1- Ông: Nguyễn Tấn Vũ
2- Ông: Nguyễn Hữu Thắng
3- Ông: Đoàn Tấn Kiểu

Chủ tọa điều hành đại hội bầu ban kiểm phiếu gồm các ông bà sau:

1- Bà :	Trần Thùy Bảo	Trưởng ban
2- Ông :	Từ Chánh Lạc	Thành viên
3- Bà :	Nguyễn Thị Xuân Mai	Thành viên
4- Bà :	Phạm Văn Lâm	Thành viên
5- Bà :	Hùynh Thi Hồng Vân	Thành viên
6- Ông :	Huỳnh Thanh Tâm	Thành viên
7- Bà :	Huỳnh Thị Ngọc Chẩn	Thành Viên
8- Ông:	Hoàng Thạch Vũ	Thành Viên

Biểu quyết: Số người tán thành ... người, sở hữu và đại diện sở hữu .... cổ phần / 4.864.385 cổ phần biểu quyết, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Ban kiểm phiếu hướng dẫn bầu HĐQT và BKS. Đại hội tiến hành bỏ phiếu.

3/ Thống nhất báo cáo của Ban kiểm soát đánh giá tình hình hoạt động của công ty năm 2020
Biểu quyết: Số người tán thành ... người, sở hữu và đại diện sở hữu ..... cổ phần / 4.864.385 cổ phần biểu quyết, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

4/ Thống nhất báo cáo tài chính (Bao gồm Bảng cân đối kế toán và Báo cáo kết quả kinh doanh) hợp nhất năm 2020 (Đã kiểm toán) cụ thể:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2020

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A . TÀI SẢN NGẮN HẠN	**100**		**200,408,951,542**	**208,551,729,350**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	V.01	**117,835,851,640**	**160,264,931,238**
1. Tiền	111		14,635,851,640	17,764,931,238
2. Các khoản tương đương tiền	112		103,200,000,000	142,500,000,000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**		**39,000,000,000**	**10,400,000,000**
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.10	39,000,000,000	10,400,000,000

III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**		**37,299,772,690**	**33,729,459,578**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.02	26,047,387,366	32,335,006,760
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.09	11,252,385,324	1,394,452,818
IV. Hàng tồn kho	**140**	V.08	**5,572,526,125**	**3,247,813,450**
1. Hàng tồn kho	141		5,572,526,125	3,247,813,450
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	**150**		**700,801,087**	**909,525,084**
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.07	51,272,212	435,733,292
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		649,528,875	473,791,792
3. Thuế và các khoản phải thu nhà nước	153		-	-
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**200**		**52,115,794,319**	**58,599,025,186**
I. Các khoản phải thu dài hạn	**210**		-	-
II. Tài sản cố định	**220**		**44,408,816,334**	**50,554,644,657**
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.03	38,969,273,252	45,006,023,975
- Nguyên giá	*222*		*139,279,457,624*	*136,306,936,508*
- Giá trị hao mòn luỹ kế	*223*		*(100,310,184,372)*	*(91,300,912,533)*
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.04	5,439,543,082	5,548,620,682
- Nguyên giá	228		*6,998,251,392*	*6,998,251,392*
- Giá trị hao mòn luỹ kế	229		*(1,558,708,310)*	*(1,449,630,710)*
III. Bất động sản đầu tư	**230**	V.05	**4,070,194,965**	**4,463,091,105**
- Nguyên giá	*231*		*5,633,101,505*	*5,633,101,505*
- Giá trị hao mòn luỹ kế	*232*		*(1,562,906,540)*	*(1,170,010,400)*
IV. Tài sản dở dang dài hạn	**240**	V.06	**2,670,725,674**	**2,670,725,674**
1. Chi phí SXKD dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		2,670,725,674	2,670,725,674
V. Đầu tư tài chính dài hạn	**250**		-	

				-
VI. Tài sản dài hạn khác	**260**		**966,057,346**	**910,563,750**
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.07	966,057,346	910,563,750
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**270**		**252,524,745,861**	**267,150,754,536**

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C . NỢ PHẢI TRẢ	**300**		**122,326,135,147**	**133,030,624,944**
I. Nợ ngắn hạn	**310**		**122,326,135,147**	**133,030,624,944**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	1,492,811,645	2,668,958,834
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		16,429,600	978,308,008
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	5,186,396,844	2,245,096,483
4. Phải trả người lao động	314		108,992,967,074	119,789,980,099
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.13	1,167,973,485	1,159,052,481
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		5,469,556,499	6,189,229,039
II. Nợ dài hạn	**330**		-	-
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**400**		**130,198,610,714**	**134,120,129,592**
I. Vốn chủ sở hữu	**410**	V.14	**130,198,610,714**	**134,120,129,592**
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		48,643,850,000	47,337,850,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	*411a*		*48,643,850,000*	*47,337,850,000*
- Cổ phiếu ưu đãi	*411b*		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		2,315,860,000	1,244,940,000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu ngân quỹ (*)	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-

7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		11,961,087,293	11,961,087,293
9. Quỹ dự phòng sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		24,145,402,299	52,904,864,153
11. Lợi nhuận chưa phân phối	421		43,132,411,122	20,671,388,146
- Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	*421a*		-	-
- Lợi nhuận chưa phân phối kỳ này	*421b*		*43,132,411,122*	*20,671,388,146*
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
II. Nguồn kinh phí, quỹ khác	**430**		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**440**		**252,524,745,861**	**267,150,754,536**

Số liệu trong các chỉ tiêu có dấu (*) được ghi bằng số âm dưới hình thức ghi trong ngoặc đơn (...)

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm 2020

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	**01**	VI.01	**396,994,829,140**	**419,451,097,656**
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**10**		**396,994,829,140**	**419,451,097,656**
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.02	347,845,773,125	393,996,235,166
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	**20**		**49,149,056,015**	**25,454,862,490**
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.03	7,319,275,258	6,086,807,478
7. Chi phí tài chính	22	VI.04	409,462,480	270,583,860
+ Trong đó: chi phí lãi vay	*23*		-	-
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9. Chi phí bán hàng	25	VI.05.a	1,646,070,006	1,648,286,704
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.05.b	4,691,415,003	6,481,377,799
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	**30**		**49,721,383,784**	**23,141,421,605**
12. Thu nhập khác	31	VI.07	4,327,072	1,102,267,273
13. Chi phí khác	32			1,125,758
14. Lợi nhuận khác	**40**		**4,327,072**	**1,101,141,515**

15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	**50**		**49,725,710,856**	**24,242,563,120**
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.08	6,593,299,734	3,312,374,974
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	**60**		**43,132,411,122**	**20,930,188,146**
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		43,132,411,122	20,930,188,146
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	**70**	VI.09	**9,017**	**4,482**
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	**71**	VI.10	**9,017**	**4,482**

Biểu quyết: Số người tán thành ... người, sở hữu và đại diện sở hữu ..... cổ phần / 4.864.385 cổ phần biểu quyết, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

5/ Thống nhất phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020

Lợi nhuận sau thuế năm 2020 **43.132.411.122 đồng**

Phân phối :

- Trích lập quĩ khen thưởng phúc lợi 10%/LN 2020 4.313.240.000 đồng
- Chi trả cổ tức 20% năm 2020 9.728.770.000 đồng
- Để lại dự phòng chưa phân phối 29.090.401.122 đồng

Cộng **43.132.411.122 đồng**

Biểu quyết: Số người tán thành ... người, sở hữu và đại diện sở hữu ..... cổ phần / 4.864.385 cổ phần biểu quyết, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

6/ Thống nhất phát hành 138.000 cổ phiếu bán ưu đãi cho công nhân viên thuộc đối tượng có chức vụ quản lý trong Công ty. Ủy quyền cho HĐQT Công ty xây dựng phương án, giá bán, Xét duyệt danh sách thực hiện đợt phát hành này theo đúng qui định của pháp luật hiện hành.

Biểu quyết: Số người tán thành ... người, sở hữu và đại diện sở hữu ..... cổ phần / 4.864.385 cổ phần biểu quyết, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

7/ Thông qua điều chỉnh sửa đổi điều 5, điểm 1 của điều lệ Công ty, nâng vốn điều lệ của công ty lên **50.023.850.000 đồng** và số cổ phần là **5.002.385 cổ phần** khi được UBCKNN cho phép phát hành 138.000 cổ phiếu.

Biểu quyết: Số người tán thành ... người, sở hữu và đại diện sở hữu ..... cổ phần / 4.864.385 cổ phần biểu quyết, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

8/ Ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2023 như sau. (có biên bản kiểm phiếu kèm theo)

*** Hội đồng quản trị gồm:**

1- Ông: Huỳnh Văn Nghi
2- Ông: Nguyễn Quốc Bình
3- Ông: Lê Thanh Hoài Vũ
4- Bà: Đặng Thùy Mai
5- Bà: Trần Thị Tuyết Thanh

***Ban kiểm soát gồm:**

1- Ông: Nguyễn Tấn Vũ
2- Ông: Nguyễn Hữu Thắng
3- Ông: Đoàn Tấn Kiểu

Biểu quyết: Số người tán thành ... người, sở hữu và đại diện sở hữu ..... cổ phần / 4.864.385 cổ phần biểu quyết, chiếm ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

9/ Hội đồng quản trị và ban kiểm soát mới đã họp bầu chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc, trưởng ban kiểm soát và phân công nhiệm vụ như sau:

*** Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021- 2023:**

1- Ông: Huỳnh Văn Nghi- giữ chức chủ tịch HĐQT
2- Ông: Nguyễn Quốc Bình- giữ chức phó chủ tịch HĐQT
3- Ông: Lê Thanh Hoài Vũ- thành viên HĐQT- Tổng giám đốc
4- Bà: Đặng Thùy Mai - thành viên HĐQT – Phó tổng giám đốc
5- Bà: Trần Thị Tuyết Thanh - thành viên HĐQT

***Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2023 :**

1- Ông: Nguyễn Tấn Vũ - giữ chức trưởng ban kiểm soát
2- Ông: Nguyễn Hữu Thắng - thành viên Ban kiểm soát
3- Ông: Đoàn Tấn Kiểu - thành viên Ban kiểm soát

Biểu quyết: Số người tán thành ... người, sở hữu và đại diện sở hữu ..... cổ phần / 4.864.385 cổ phần biểu quyết, chiếm .... % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Biên bản này đã được đọc và thông qua trước đại hội với ....% cổ đông và đại diện cổ đông dự họp, sở hữu ..... cổ phần / 4.864.385 cổ phần biểu quyết chấp thuận.

Phan Thiết, ngày 11 tháng 04 năm 2021

Thư ký **Chủ tọa**

NGUYỄN TẤN VŨ TRẦN THÙY BẢO HUỲNH VĂN NGHI

CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT
----ooOoo----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----ଓ✪ଌ----

Phan Thiết, ngày 11 tháng 04 năm 2021

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU
THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2021- 2023
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT

Hôm nay, vào lúc .....giờ ....phút ngày 11 tháng 04 năm 2021, tại Văn phòng Công ty Cổ phần May xuất khẩu Phan Thiết. Ban kiểm phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2021-2023 tại đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần May xuất khẩu Phan Thiết gồm 6 người :

1- Bà :	Trần Thùy Bảo	Trưởng ban
2- Ông :	Từ Chánh Lạc	Thành viên
3- Bà :	Nguyễn Thị Xuân Mai	Thành viên
4- Bà :	Phạm Văn Lâm	Thành viên
5- Bà :	Hùynh Thi Hồng Vân	Thành viên
6- Ông :	Huỳnh Thanh Tâm	Thành viên
7- Bà :	Huỳnh Thị Ngọc Chẩn	Thành Viên
8- Ông:	Hoàng Thạch Vũ	Thành Viên

Đã kiểm tra phiếu bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2023 với kết quả như sau:

1. Về phiếu bầu:

- Tổng số phiếu phát ra : phiếu có phiếu biểu quyết số CP biểu quyết là:
- Tổng số phiếu thu vào: phiếu có phiếu biểu quyết số CP biểu quyết là:

Trong đó : + hợp lệ phiếu có phiếu biểu quyết số CP biểu quyết là:
+ không hợp lệ: Phiếu có phiếu biểu quyết số CP biểu quyết là:

2. Về kết quả bầu cử:

- Ông:	được	Phiếu bằng	tổng cổ phần biểu quyết
- Ông:	được	phiếu bằng	tổng cổ phần biểu quyết
- Ông:	được	phiếu bằng	tổng cổ phần biểu quyết
- Ông:	được	phiếu bằng	tổng cổ phần biểu quyết

Căn cứ vào qui chế bầu cử BKS năm 2021 các ông, bà có tên sau trúng cử vào BKS nhiệm kỳ 2021-2023:

- Ông:	được	Phiếu bằng	tổng cổ phần biểu quyết
- Ông:	được	phiếu bằng	tổng cổ phần biểu quyết
- Ông:	được	phiếu bằng	tổng cổ phần biểu quyết

Việc kiểm phiếu hoàn tất vào lúc giờ phút cùng ngày. Biên bản này được lập tại chỗ kiểm phiếu và được mọi thành viên ban kiểm phiếu thống nhất ký tên xác nhận.

Ban kiểm phiếu bàn giao lại biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu biểu quyết cho chủ tọa đại hội.

TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN

Trần Thùy Bảo

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
---o0o---

....., Ngày ... tháng 04 năm 2021

GIẤY ỦY QUYỀN

V/v tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ Phần May xuất khẩu phan thiết

Tên người (đơn vị) ủy quyền: .....
Địa chỉ:.....
Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....
Giấy CMND số : ..... do: ..... cấp ngày: .....
Mã số cổ đông:..... ,Sở hữu số cổ phần: .....
(Bằng chữ: .....)
Do không có điều kiện tham gia trực tiếp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần May xuất khẩu Phan Thiết, nay

QUYẾT ĐỊNH ỦY QUYỀN CHO

Ông/Bà: .....
Địa chỉ :.....
Giấy CMND:..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....
Điện thoại: ..... Fax:.....

Thay mặt cho tôi (đơn vị) tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ Phần May xuất khẩu Phan Thiết với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà tôi (đơn vị) đang sở hữu.

Ông/Bà ..... có nghĩa vụ thực hiện nghiêm túc nội dung của Giấy ủy quyền này cũng như quy chế làm việc tại Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại nội dung Đại hội cho người (đơn vị) ủy quyền.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký và chấm dứt hiệu lực khi kết thúc Đại hội, được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau.

Người được ủy quyền **Người (Đơn vị) uỷ quyền**

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU
PHAN THIẾT

PHIẾU BẦU CỬ BAN KIỂM SOÁT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

1. Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử

- Mã cổ đông : **2**
- Tên cổ đông : **Bùi Thị Hà**
- Số cổ phần sở hữu hoặc đại diện : **2.655** cổ phần
- Tổng số phiếu được quyền bầu : **7.965** phiếu

2. Phần bầu cử

Số TT	Danh sách ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1	Đoàn Tấn Kiểu	
2	Nguyễn Hữu Thắng	
3	Nguyễn Tấn Vũ	
4		
	Tổng cộng phiếu bầu (không được nhiều hơn 7.965 phiếu)	

2 1

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT

-------- ❀ ❀ ❀ --------

PHIẾU BIỂU QUYẾT

TÊN CỔ ĐÔNG/ ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG : Bùi Thị Hà

TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU VÀ ĐẠI DIỆN : 2.655 CP

---

36 85

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT

-------- ❀ ❀ ❀ --------

PHIẾU BIỂU QUYẾT

TÊN CỔ ĐÔNG/ ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG : Lê Thị Nghĩa

TỔNG SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU VÀ ĐẠI DIỆN : 405 CP

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU
PHAN THIẾT

PHIẾU BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

1. Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử

- Mã cổ đông : 2
- Tên cổ đông : **Bùi Thị Hà**
- Số cổ phần sở hữu hoặc đại diện : **2.655** cổ phần
- Tổng số phiếu được quyền bầu : **13.275** phiếu

2. Phần bầu cử

Số TT	Danh sách ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1	Nguyễn Quốc Bình	
2	Đặng Thùy Mai	
3	Huỳnh Văn Nghi	
4	Trần Thị Tuyết Thanh	
5	Lê Thanh Hoài Vũ	
6		
	Tổng cộng phiếu bầu (không được nhiều hơn 13.275 phiếu)	

HƯỚNG DẪN PHƯƠNG THỨC BẦU DỒN PHIẾU BẦU HĐQT VÀ BKS

1- Qui định về việc bầu dồn phiếu.

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) tại đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) được tiến hành theo nguyên tắc bầu dồn phiếu, trong đó : Cổ đông có quyền sử dụng tổng số quyền bầu cử của mình bầu cho một ứng cử viên; hoặc một số ứng cử viên với số lượng phiếu bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần tổng số quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào. Số lượng ứng cử viên được bầu trong mỗi phiếu bầu không được vượt quá số lượng tối đa được phép bầu.

2- Cách thức bầu:

a/ Xác định tổng số quyền bầu cử của một cổ đông (hoặc đại diện cổ đông).

Tổng số quyền bầu cử của một cổ đông (hoặc đại diện cổ đông) được xác định như sau:

Tổng số quyền bầu cử	=	Tổng số cổ phần nắm giữ hoặc đại diện	*	Số thành viên được bầu

Ví dụ : Số lượng thành viên bầu vào HĐQT là 5 người (trong số 6 người được giới thiệu), vào BKS là 3 người (trong số 4 người được giới thiệu). Ông X là người nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy , quyền bầu cử HĐQT của ông X là (1.000 * 5) = 5.000 phiếu và quyền bầu cử BKS là (1.000 * 3) = 3.000 phiếu.

b/ Cách thức bỏ phiếu:

Thực chất việc bỏ phiếu là phân phối toàn bộ hoặc một phần trong tổng số quyền bầu cử của mình cho một hoặc một số các ứng cử viên, trong đó số lượng phân phối cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng cử viên đó. Đối với trường hợp bầu 5 trong số 6 (hoặc nhiều hơn) ứng cử viên thì mỗi cổ đông, đại diện cổ đông chỉ được phân phối tối đa cho 5 người.

Cũng theo ví dụ trên , khi bầu HĐQT, ông X có thể chia tổng số quyền bầu cử của mình là 5.000 phiếu cho các ứng cử viên chẳng hạn như sau:

Số TT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Nguyễn A	500
2	Nguyễn B	1.200
3	Nguyễn C	3.000
4	Nguyên D	X
5	Nguyễn E	X
6	Nguyễn F	300
	Tổng cộng	**5.0000**

Số TT	Họ và tên	Số phiếu bầu
1	Nguyễn A	500
2	Nguyễn B	1.200
3	Nguyễn C	3.000
4	Nguyên D	X
5	Nguyễn E	X
6	Nguyễn F	300
	Tổng cộng	**5.0000**

Lưu ý : - Ông X có thể sử dụng tất cả 5.000 phiếu để bầu cho 1 hoặc từ 2 đến 5 ứng cử viên; hoặc sử dụng ít hơn 5.000 phiếu để bầu cho các ứng cử viên, nhưng nếu dùng quá 5.000 phiếu thì phiếu bầu của ông sẽ là phiếu không hợp lê.

- Trong mỗi phiếu bầu chỉ được bầu tối đa là 5 người
- Trong mỗi phiếu bầu có ghi rõ tổng số quyền bầu cử của cổ đông (đại diện cổ đông) là bao nhiêu phiếu, số này trên từng phiếu là khác nhau, tùy theo số cổ phần có quyền biểu quyết hiện đang nắm giữ hoặc đại diện, tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá số này.

3. Phiếu bầu không hợp lệ:

Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu vi phạm một trong số các điều kiện sau:

- Không do ban tổ chức phát hành, không đóng dấu công ty.
- Phiếu bầu có số người được bầu vượt quá số người cho phép (tức bầu nhiều hơn 5 người đối với HĐQT và hơn 3 người đối với ban kiểm soát.
- Phiếu bầu có tổng số quyền bầu cử đã bầu cho các ứng cử viên (do người bầu tự cộng hoặc do ban kiểm phiếu cộng lai phát hiên) lớn hơn tổng số quyền được bầu đã ghi sẵn trên phiếu.
- Phiếu bầu tự ý ghi thêm người ngoài danh sách đã được đại hội thông qua hoặc gạch xóa vào phiếu (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu khác để viết lại trước khi bỏ phiếu vào thùng).

4. Người trúng cử:

- Người trúng cử phải đạt được số phiếu hợp lệ tương ứng với ít nhất 13% quyền bầu cử của tất cả cổ đông dự họp và được nhiều phiếu hơn tính theo thứ tự số phiếu đạt được từ cao xuống thấp đến tối đa số người trúng cử theo qui định.
- Nếu có nhiều ứng cử viên ngang phiếu bầu làm cho việc chọn đủ số cần bầu không thực hiện được thì số ứng củ viên ngang phiếu đó phải bầu lại để chọn ra số còn thiếu sau khi các ứng cử viên có số phiếu cao hơn đã trúng cử. Việc bầu lại vẫn theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

CÔNG TY CỔ PHẦN
MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT
----ooOoo----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----ꕥ✪ꕥ----

Phan Thiết, ngày 11 tháng 04 năm 2021

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2021- 2023
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY XUẤT KHẨU PHAN THIẾT

Hôm nay, vào lúc .....giờ ....phút ngày 11 tháng 04 năm 2021, tại Văn phòng Công ty Cổ phần May xuất khẩu Phan Thiết. Ban kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) nhiệm kỳ 2021-2023 tại đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần May xuất khẩu Phan Thiết gồm 6 người :

1- Bà :	Trần Thùy Bảo	Trưởng ban
2- Ông :	Từ Chánh Lạc	Thành viên
3- Bà :	Nguyễn Thị Xuân Mai	Thành viên
4- Bà :	Phạm Văn Lâm	Thành viên
5- Bà :	Hùynh Thi Hồng Vân	Thành viên
6- Ông :	Huỳnh Thanh Tâm	Thành viên
7- Bà :	Huỳnh Thị Ngọc Chẩn	Thành Viên
8- Ông:	Hoàng Thạch Vũ	Thành Viên

Đã kiểm tra phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2023 với kết quả như sau:

1. Về phiếu bầu:

- Tổng số phiếu phát ra : phiếu có phiếu biểu quyết số CP biểu quyết là:
- Tổng số phiếu thu vào: phiếu có phiếu biểu quyết số CP biểu quyết là:

Trong đó : + hợp lệ phiếu có phiếu biểu quyết số CP biểu quyết là:
+ không hợp lệ: Phiếu có phiếu biểu quyết số CP biểu quyết là:

2. Về kết quả bầu cử:

- Ông:	được	Phiếu bằng	tổng cổ phần biểu quyết
- Ông:	được	phiếu bằng	tổng cổ phần biểu quyết
- Ông:	được	phiếu bằng	tổng cổ phần biểu quyết
- Ông:	được	phiếu bằng	tổng cổ phần biểu quyết
- Ông:	được	phiếu bằng	tổng cổ phần biểu quyết

Căn cứ vào qui chế bầu cử HĐQT các ông, bà có tên sau trúng cử vào HĐQT nhiệm kỳ 2021-2023:

- Ông:	được	Phiếu bằng	tổng cổ phần biểu quyết
- Ông:	được	phiếu bằng	tổng cổ phần biểu quyết
- Ông:	được	phiếu bằng	tổng cổ phần biểu quyết
- Ông:	được	phiếu bằng	tổng cổ phần biểu quyết
- Ông:	được	phiếu bằng	tổng cổ phần biểu quyết

Việc kiểm phiếu hoàn tất vào lúc giờ phút cùng ngày. Biên bản này được lập tại chỗ kiểm phiếu và được mọi thành viên ban kiểm phiếu thống nhất ký tên xác nhận.

Ban kiểm phiếu bàn giao lại biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu biểu quyết cho chủ tọa đại hội.

TM. BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN

Trần Thùy Bảo

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CTY CP MAY XK PHAN THIẾT
----oOo----
Số: 01 /TT/HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----oOo-----
Phan Thiết, ngày 15 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTY CP MAY XK PHAN THIẾT
PHIÊN HỌP THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH114 ngày 27/06/2020
Căn cứ vào điều lệ của Công ty Cổ phần May Xuất khẩu Phan Thiết

HĐQT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 XEM XÉT BIỂU QUYẾT

1 : Thông qua báo cáo tổng kết năm 2020 của HĐQT, của Ban kiểm soát và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 của Ban tổng giám đốc đã được kiểm toán với một số chỉ tiêu chính sau :

- Tổng doanh thu :	**396.994.829.140**	đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	**49.725.710.856**	đồng
- Thuế thu nhập doanh nghiệp :	**6.593.299.734**	đồng
- Lợi nhuận sau thuế :	**43.132411.122**	đồng

2 : Thông qua nhiệm vụ Kế hoạch năm 2021 với một số chỉ tiêu chính sau:

- Tổng doanh thu :	**434.189.663.000**	**đồng**
- Lợi nhuận trước thuế :	**46.689.248.000**	**đồng**
- Thuế thu nhập doanh nghiệp 20%	**9.337.849.600**	**đồng**
- Lợi nhuận sau thuế:	**37.351.398.400**	**đồng**
- Chia cổ tức 20% vốn điều lệ	**9.728.770.000**	**đồng**
- Đầu tư:	**4.134.718.000**	**đồng**
Trong đó: Máy móc thiết bị	*4.134.718.000*	*đồng*

Trong trường hợp dịch covid-19 ảnh hưởng lớn tới tình hình sản xuất kinh doanh của công ty thì giao cho HĐQT và Ban Tổng giám đốc xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch nhưng không được giảm quá 30% so với chỉ tiêu đã đề ra.

3 : Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 :

Lợi nhuận sau thuế năm 2020	**43.132411.122 đồng**
Phân phối :	
- Trích lập quĩ khen thưởng phúc lợi 10%/LN 2020	4.313.240.000 đồng
- Chi trả cổ tức 20% năm 2020	9.728.770.000 đồng
- Để lại dự phòng chưa phân phối	29.090.401.122 đồng
Cộng	**43.132411.122 đồng**

4 : Thống nhất phát hành 138.000 cổ phiếu bán ưu đãi cho công nhân viên thuộc đối tượng có chức vụ quản lý trong Công ty. Ủy quyền cho HĐQT Công ty xây dựng phương án, giá bán, Xét duyệt danh sách thực hiện đợt phát hành này theo đúng qui định của pháp luật hiện hành. .

5: Thống nhất điều chỉnh sửa đổi điều 5, điểm 1 của điều lệ Công ty, nâng vốn điều lệ của công ty lên **50.023.850.000 đồng** và số cổ phần là **5.002.385 cổ phần** khi được UBCKNN cho phép phát hành 138.000 cổ phiếu.

6 : Bầu Hội đồng quản trị và ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2023

*** Hội đồng quản trị gồm các ứng cử viên:**

1- Ông: Huỳnh Văn Nghi
2- Ông: Nguyễn Quốc Bình

3- Ông: Lê Thanh Hoài Vũ
4- Bà: Đặng Thùy Mai
5- Bà: Trần Thị Tuyết Thanh

***Ban kiểm soát gồm các ứng cử viên:**
1- Ông: Nguyễn Tấn Vũ
2- Ông: Nguyễn Hữu Thắng
3- Ông: Đoàn Tấn Kiểu

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

HUỲNH VĂN NGHI

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2021, NHIỆM KỲ 2021-2023

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG	CHỦ TRÌ
1	7:00_ 7:30	Đăng ký tham dự đại hội	Ban tổ chức
2	7:30_7:35	Báo cáo tư cách cổ đông dự đại hội, tính hợp lệ của đại hội	Ban kiểm soát
3	7: 35_7:40	Giới thiệu Chủ tịch HĐQT làm chủ toạ điều hành đại hội	Ban tổ chức
4	7: 40_7:4	Chủ toạ điều hành đại hội, giới thiệu đại biểu, thông qua chương trình đại hội , bầu thư ký và bầu ban kiểm phiếu	Chủ tịch HĐQT
5	7:45_7:55	Báo cáo năm 2020 và kế hoạch 2021 của HĐQT	Phó CT HĐQT
6	7:55_8:05	Báo cáo năm 2020 của Ban kiểm soát	Trưởng BKS
7	8:05_8:15	Bầu HĐQT, BKS	Trưởng Ban kiểm phiếu
8	8:15_8:30	Báo cáo tài chính năm 2020	GĐ tài chính
9	8:30_8:40	Trình phương án phân phối lợi nhuận	Chủ tịch HĐQT
10	8:40_10:00	Trình Bày các nội dung đại hội cần biểu quyết	Chủ tịch HĐQT
11	10:00_10:15	Công bố kết quả kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu
12	10:15_10:35	- HĐQT, họp bầu chủ tịch, phó chủ tịch, tổng giám đốc - BKS họp bầu trưởng ban	
13	10:35-10;45	HĐQT, BKS, cán bộ quản lý mới ra mắt	Chủ tịch HĐQT
14	10:45_11:15	Thông qua biên bản và nghị quyết đại hội đồng cổ đông	Thư ký đại hội
15	11:15_11:30	Bế mạc đại hội	Chủ tịch HĐQT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CTY CP MAY XK PHAN THIẾT
---oOo---
Số 02 /BC-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----oOo-----
Phan Thiết, ngày 15 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO (Dự thảo)
TỔNG KẾT NĂM 2020, KẾ HOẠCH NĂM 2021 VÀ CÁC NĂM 2022, 2023

A. TỔNG KẾT NĂM 2020

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Những Thuận lợi chính

- Việt nam thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh ;
- Công ty lựa chọn được khách hàng tốt, mặt hàng ổn định;.
- Công ty có được chiến lược với khách hàng và người lao động phù hợp, có hiệu quả;
- Công nhân phần đông ổn định , nhiệt tình , chịu khó và ham học hỏi .
- Việt Nam đã ký kết nhiều hiệp định thương mai tự do với các nước, nước ta có sự ổn định, kiểm soát tốt dịch bệnh nên xu hướng rút đơn hàng về Việt Nam của các khách hàng vẫn còn tiếp diễn.
- Công ty đã đầu tư thêm một số máy móc thiết bị mới công nhân đã làm quen và phát huy tác dụng .

2. Những Khó khăn lớn.

- Thị trường trong và ngoài nước bị ảnh hưởng sáo trộn, suy giảm lớn do dịch bệnh
- Các chi phí chính của đầu vào chiếm tỉ trọng lớn trong giá thành vẫn liên tục tăng như : Tiền lương, BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn, điện ,nước, vận chuyển, ...
- Trình độ quản lý chất lượng còn yếu vẫn chưa theo kịp sự phát triển của công ty.
- Vẫn còn một số máy móc thiết bị đã cũ và lạc hậu làm ảnh hưởng tới năng suất và chất lượng sản phẩm cần được đầu tư thêm.
- Cạnh tranh lao đông ngành may trong tỉnh tăng cao. Lao động biết nghề may còn thiếu nhiều .
- Trình độ Công nhân không đồng đều, tác phong công nghiệp chưa cao nhất là ở các chuyền mới được thành lập.
- Số lượng công nhân tuyển mới đa số chưa biết nghề may , phải đào tạo từ đầu.
- Gía đất tăng, chính sách đền bù đất có nhiều thay đổi nên việc đền bù đất thực hiện đầu tư khu công nghiệp gặp nhiều khó khăn, ách tắc không thực hiện được.

II KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU THEO NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2020	THỰC HIỆN 2020	% T.H20/ K.H 20
1- Doanh thu tiền đồng	Đồng	**458.070.000.000**	**396.994.829.140**	**86,67**
2-Lợi nhuận trước thuế	Đồng	**53.670.858.000**	**49.725.710.856**	**92,65**
3- Tỉ lệ % lợi nhuận TT/doanh thu	%	**11,72**	**12,525**	**106,87**
4- Nộp thuế thu nhập DN 20%	Đồng	**10.734.171.600**	**6.593.299.734**	**61,42**
5-Lợi nhuận sau thuế	Đồng	**42.936.686.400**	**43.132.411.122**	**100,45**
6- Vốn điều lệ :	Đồng	**48.717.850.000**	**48.643.850.000**	**99,85**

7- Cổ tức :	Đồng	**9.743.570.000**	**9.728.770.000**	**99,85**
8- % cổ tức/vốn điều lệ :	**%**	**20**	**20**	**100,00**
9- Đầu tư - *Máy móc thiết bị*	Đồng	**10.000.000.000** *10.000.000.000*	**4.958.862.076** *4.958.862.076*	**49,59** *49,59*

III. NHẬN XÉT :

1/Những mặt làm được :

- Hoàn thành trên 86,67% tất cả các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh trong tình hình dịch bệnh ảnh hưởng lớn.
- Kịp thời điều chỉnh chính sách với khách hàng, hệ thống quản lý và người lao động phù hợp, có hiệu quả
- Giữ vững niềm tin đối với khách hàng , giảm thiểu rủi ro về đơn hàng khi thị trường biến động.
- Các Công ty hoạt động ổn định liên tục, có đủ đơn hàng cho công nhân làm việc liên tục.
- Tổ chức, nhân sự tiếp tục được đào tạo, kiện toàn để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển.
- Công ty Dịch vụ PLG, nhà nghỉ công nhân và nhà trẻ cho con CBCNV tiếp tục phát huy hiệu quả tốt ;
- Giữ và nâng cao được uy tín ,hình ảnh thương hiệu của Công ty .
- Định hướng phát triển kinh doanh nội địa và xuất khẩu theo phương thức FOB đã có sự thay đổi cho phù hợp với khả năng của cty, trước mắt tập trung cho sản xuất hàng gia công .

2/ Những tồn tại cần khắc phục :

- Lực lượng quản lý, đặc biệt là cấp trung và thấp, vẫ chưa cải thiện được nhiều để đáp ứng với yêu cầu công việc.
- Công tác dự báo đánh giá,tiếp thị thị trường, khách hàng còn yếu
- Hệ thống quản lý đặc biệt là quản lý chất lượng vận hành vẫn còn nhiều thiếu xót
- Công tác đánh giá quản lý máy móc thiết bị còn yếu. Đầu tư thay thế các máy móc thiết bị cũ và lạc hậu vẫn còn chậm.
- Lao động vẫn còn thiếu tác phong công nghiệp .
- Năng xuất lao động còn thấp. Chất lượng chưa thật ổn định
- Chưa phát huy tốt sáng kiến cải tiến kỹ thuất, quản lý .
- Chưa phát triển được thị trường nội địa

3/ <u>Kết luận :</u>

Năm 2020, tất cả các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đều chưa đạt so với kế hoạch đề ra từ đầu năm, nhưng so với kế hoạch điều chỉnh do ảnh hưởng của dịch bệnh cho phép đạt tối thiểu 70% kế hoạch theo nghị quyết của ĐHCĐ thì tất cả các chỉ tiêu đều đạt trên 86,67%. Trong điều kiện tình hình thế giới, trong nước còn nhiều khó khăn, biến động khó lường, Công ty đạt được kết quả trên so với các đơn vị cùng ngành là rất tốt. Cơ sở cho sự phát triển bền vững của Công ty trong thời gian tới hiên đang rất tốt. Công ty phải quan tâm nhiều đến công tác đầu tư đổi mới công nghệ, máy móc thiết bị, hệ thống quản lý, chính sách cho người lao động để nâng cao năng suất lao động; Xây dựng được chiến lược kinh doanh, khách hàng kết hợp cho được hình thức gia công, sản xuất xuất khẩu và kinh doanh nội địa.có hiệu quả, Nghiên cứu kịp thời đầu lắm bắt cơ hội đầu tư mở rộng sản xuất một cách hiệu quả.

IV. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Theo dõi ,giám sát, chỉ đạo thực hiện nghị quyết của đại hội đồng cổ đông
- Xây dựng các qui chế đảm bảo cho hoạt động của công ty có hiệu quả nhu : qui chế lương, thưởng, tuyển dụng , ….
- Xây dựng chiến lược kinh doanh của công ty.

- Xem xét , theo dõi quyết định đầu tư như: máy móc thiết bị, nhà ở thu nhập thấp, đầu tư mở rông công ty và khu công nghiệp ...
- Xây dựng mô hình tổ chức công ty và bổ nhiệm cán bộ phù hợp
- Thực hiện các công việc khác theo điều lệ của công ty

B. NHIỆM VỤ NĂM 2021 VÀ CÁC NĂM 2022,2023

I.TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ TRONG NƯỚC :

- Tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động, rủi ro , khó đoán định. một số nước lớn có xu hướng bảo hộ mậu dịch trở lại . Chiến tranh thương mại MỸ - TRUNG vẫn chưa có hồi kết. Đặc biệt tình hình thiên tai dịch bệnh bất thường có thể ảnh hưởng cả trực tiếp và gián tiếp tới sản xuất kinh doanh của công ty.
- Canh tranh đơn hàng gia công ngành may với các nước đang phát triển ở khu vực châu á ngày càng gay gắt.
- Lao động biết nghề may ngày càng thiếu trầm trọng ,
- Chi phí đầu vào vẫn tiếp tục tăng cao.
- Tuy nhiên, việt nam đã tham gia ký kết nhiều hiệp định thương mại và đầu tư với các nước; tình hình chính trị và kinh tế vĩ mô ổn định; hình ảnh và vị thế của việt nam trên quốc tế ngày càng tăng; vị trí địa lý của việt nam thuận lợi , dự báo ngành dệt may năm 2021 vẫn còn có cơ hội thuận lợi về đơn hàng.

II. PHƯƠNG HƯỚNG – MỤC TIÊU :

- Nhiệm vụ Kế hoạch năm 2021 doanh thu tăng 9,37% so với thực hiện năm 2020. Các năm tiếp theo tăng trưởng ít nhất 10% một năm.
- Bảo đảm việc làm và thu nhập ổn định cho công nhân, thực hiện đúng, đủ các chế độ cho công nhân theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện đầu tư đổi mới, công nghệ, máy móc thiết bị cũ, lạc hậu
- Thực hiện tốt công tác đào tạo nâng cao trình độ quản lý cho cán bô và tay nghề cho công nhân
- Thực hiện tốt nghĩa vụ nộp thuế cho nhà nước.
- Đảm bảo cổ tức cho cổ đông 20 % .

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ :

CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN 2020	KẾ HOẠCH 2021	% K.H21/ T.H 20
1- Doanh thu tiền đồng	Đồng	**396.994.829.140**	**434.189.663.000**	**109,37**
2-Lợi nhuận trước thuế	Đồng	**49.725.710.856**	**46.689.248.000**	**93,89**
3- Tỉ lệ % lợi nhuận TT/doanh thu	%	**12,525**	**10,753**	**85,85**
4- Nộp thuế thu nhập DN 20%	Đồng	**6.593.299.734**	**9.337.849.600**	**141,63**
5-Lợi nhuận sau thuế	Đồng	**43.132.411.122**	**37.351.398.400**	**86,60**
6- Vốn điều lệ :	Đồng	**48.643.850.000**	**48.643.850.000**	**100,00**
7- Cổ tức :	Đồng	**9.728.770.000**	**9.728.770.000**	**100,00**
8- % cổ tức/vốn điều lệ :	%	**20**	**20**	**100,00**

9- Đầu tư - *Máy móc thiết bị*	Đồng	**4.958.862.076** *4.958.862.076*	**4.134.718.000** *4.134.718.000*	**83,38** *83,38*

Trong trường hợp dịch covid-19 ảnh hưởng lớn tới tình hình sản xuất kinh doanh của công ty thì HĐQT và Ban Tổng giám đốc sẽ xem xét, điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch nhưng không giảm quá 30% so với chỉ tiêu đã đề ra.

IV. BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN :

- Kiện toàn mô hình tổ chức, nhân sự Công ty, thực hiện việc sát nhập Công ty May Phú Long.
- Theo sát tình hình thế giới và trong nước để có chính sách với khách hàng linh hoạt , đảm bảo có được khách hàng , nguồn hàng đầy đủ và ổn định ;
- Rà soát lại hệ thống quản lý, Ban hành các nội quy, quy định phù hợp với hoàn cảnh Công ty, kiểm tra, giám sát để đảm bảo các quy định được thực thi một cách nghiêm ngặt nhằm từng bước đưa người lao động vào khuôn khổ, tạo tác phong công nghiệp, tăng năng xuất lao động ;
- Thuê tư vấn, tư vấn xây dựng, thực hiện đạt các tiêu chuẩn quốc tế trong ngành may được các tổ chức có uy tín quốc tế đánh giá công nhận.
- Quy hoạch, tổ chức đào tạo tại chỗ để đảm bảo số lượng và chất lượng đội ngũ quản lý;
- Có chính sách lương, thưởng linh hoạt để khuyến khích người lao động hăng say làm việc, giữ chân người hiện tại, đồng thời tuyển dụng thêm được nhiều người mới ;
- Nghiên cứu áp dụng qui trình công nghệ, kỹ thuật, qui trình quản lý tiên tiến phù hợp với công ty , Cải tiến kỹ thuật nâng cao năng suất , chất lượng .
- Đầu tư thay thế các thiết bị đã quá cũ, trang bị đủ các thiết bị chuyên dùng còn thiếu, triệt để sử dụng cữ gá lắp kết hợp với qui trình công nghệ hợp lý và thực hiện tiết kiệm để tăng năng suất lao động, giảm chi phí và đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh ;
- Áp dụng có hiệu quả quy trình sản xuất tinh gọn, xây dựng lại hệ thống 5S cho phù hợp thực tế và thực hiện triệt để các quy trình, hệ thống này.
- Sử dụng hiệu quả nhà ở thu nhập thấp cho người lao động trong công ty thuê.
- Tiếp tục phát huy hiệu quả Công ty Dịch vụ PLG, nhà nghỉ công nhân và nhà trẻ cho con CBCNV.
- Liên tục theo dõi, chủ động xem xét điều chỉnh đầu tư kịp thời có hiệu quả.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HUỲNH VĂN NGHI